

KẾT LUẬN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ
phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới

Tại phiên họp ngày 22/5/2026, sau khi nghe Đảng uỷ Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo Đề án "Đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới", ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị kết luận như sau:

1. Thống nhất chủ trương thông qua nội dung cơ bản của Đề án "Đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới". Đây là vấn đề rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, yếu tố cốt lõi để tự chủ chiến lược và cạnh tranh thương mại quốc tế, góp phần bảo vệ an ninh và nâng cao vị thế quốc gia, cần tiếp tục hoàn thiện với tầm nhìn chiến lược, tư duy đổi mới và tinh thần hành động cao, góp phần tạo chuyển biến căn bản về công tác sở hữu trí tuệ trong thời gian tới.

2. Để công tác sở hữu trí tuệ phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong tình hình mới, cần quán triệt và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Thống nhất nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ, quán triệt sâu sắc quan điểm quyền sở hữu trí tuệ là nguồn lực quan trọng của quốc gia. Tạo lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là để nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo động lực tăng trưởng bền vững và bảo vệ tương lai phát triển của đất nước. Chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính về sở hữu trí tuệ sang kiến tạo hệ sinh thái sở hữu trí tuệ. Đưa nội dung sở hữu trí tuệ trở thành một cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển quốc gia, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chiến lược phát triển các ngành công nghiệp chiến lược và chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

2.2. Xây dựng văn hoá tôn trọng sáng tạo và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong toàn xã hội; kiên quyết phê phán, xử lý nghiêm hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, như: Sử dụng phần mềm vi phạm bản quyền, sao chép, đạo văn trong học thuật, các vi phạm về quyền tác giả, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp...

Hoàn thiện thể chế sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ, thích ứng hiệu quả với kinh tế số; khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật về sở hữu trí tuệ theo hướng phù hợp với các chuẩn mực quốc tế tiên tiến, đáp ứng yêu cầu phát triển các mô hình kinh tế mới, xử lý hiệu quả các vấn đề mới phát sinh từ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tài sản số, công nghệ sinh học, bán dẫn, nền tảng số và không gian mạng. Cải thiện, nâng cao hiệu quả cơ chế bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong môi trường số, đặc biệt trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo phát triển mạnh mẽ, tiềm ẩn nguy cơ khó kiểm soát; tăng cường chế tài xử lý vi phạm; nghiên cứu hình thành cơ chế tài phán chuyên sâu về sở hữu trí tuệ.

2.3. Phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, thúc đẩy thương mại hoá kết quả nghiên cứu; bảo đảm phát huy hiệu quả, nâng cao khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu trong thực tế sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; gắn kết quả nghiên cứu khoa học với nhu cầu của thị trường và yêu cầu phát triển đất nước. Hoàn thiện cơ chế định giá quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng thị trường công nghệ hiện đại, đẩy mạnh khai thác quyền sở hữu trí tuệ như một loại tài sản có giá trị trong huy động vốn, đầu tư, góp vốn và phát triển doanh nghiệp. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp có chiến lược kinh doanh lâu dài, tăng cường đầu tư mạnh mẽ cho nghiên cứu và phát triển công nghệ nhằm bảo đảm năng lực sở hữu trí tuệ để phát triển nhanh và bền vững. Ban hành Chương trình quốc gia về phát triển sở hữu trí tuệ.

2.4. Nâng cao hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; bố trí đủ nguồn lực cho các cơ quan bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; tăng cường năng lực cho các toà chuyên trách về sở hữu trí tuệ. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa các cơ quan công an, hải quan, quản lý thị trường, viện kiểm sát, toà án và các cơ quan liên quan trong đấu tranh phòng, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên môi trường số; kiên quyết chấm dứt tình trạng sử dụng trái phép quyền sở hữu trí tuệ. Đồng thời, bảo đảm hài hoà giữa bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ với yêu cầu phổ cập tri thức, phát triển khoa học, công nghệ và lợi ích chung của xã hội.

2.5. Bảo đảm an ninh quốc gia về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh, phù hợp với thông lệ quốc tế và yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia trong quá trình hội nhập quốc tế; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu, rộng, có chọn lọc về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tự chủ, tự cường; tích cực, chủ động và

bảo đảm nguồn lực thực hiện cam kết theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia/nghĩa vụ về sở hữu trí tuệ mà Việt Nam đã cam kết.

3. Về tổ chức thực hiện

- Đảng uỷ Quốc hội chỉ đạo rà soát, hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ; tăng cường hoạt động giám sát theo quy định.

- Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận này; phối hợp Đảng uỷ Quốc hội thể chế hoá đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu trong Kết luận này và bố trí đủ nguồn lực để tổ chức thực hiện.

- Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo vận động Nhân dân thực hiện Kết luận, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về công tác sở hữu trí tuệ.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền thực hiện Kết luận này.

- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kết luận; định kỳ 6 tháng báo cáo Bộ Chính trị để chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các ban đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Đảng uỷ các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Trần Cẩm Tú